

V/v xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 22/01/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW của BCHTW

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi

Theo đề nghị của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 394/SLĐTBOXH-BTXH&GN ngày 29/01/2024 về việc xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 22/01/2024 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW của BCHTW về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp nội dung để xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Đến năm 2025, có ít nhất 75% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch; 100% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh (*Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025*).

2. Nhiệm vụ và giải pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu

a) Triển khai thực hiện các quy định, chính sách có liên quan

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, trách nhiệm quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 43/2022/NĐ-CP), Chủ tịch UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ tại Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 31/12/2022.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh Quy định về đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh; sau khi Chính phủ ban hành Nghị định về cấp nước sinh hoạt nông thôn, tổ chức thực hiện các quy định về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ trong cấp nước sinh hoạt nông thôn theo Nghị định trên.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 2772/BNN-TL ngày 05/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2078/UBND-KT ngày 11/5/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày

28/3/2023 về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch để triển khai kịp thời, đúng tiến độ các nội dung của Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 18/7/2023 Cấp nước an toàn khu vực nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2028; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch nông thôn.

- Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ giá nước sạch theo thẩm quyền hoặc trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ về giá nước sạch phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Ban hành quy định về thời gian trích khấu hao các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 03/3/2015 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, quản lý hoạt động cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh; phân công, phân cấp trách nhiệm, ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của tỉnh và UBND cấp huyện trong công tác quản lý, giám sát hoạt động cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh.

b) Về đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn

Trên cơ sở đánh giá nguyên nhân khác nhau, chủ quan, tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình cấp nước nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh, giải pháp thiết kế không hợp lý dẫn đến công trình bị hư hỏng, xuống cấp, không hoạt động bền vững sau đầu tư, không phát huy hiệu quả đầu tư,... các địa phương, đơn vị đề xuất, lựa chọn đầu tư xây dựng các công trình cấp nước nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh, nhất là công trình vùng miền núi, vùng khan hiếm nước phải xem xét thận trọng, có trách nhiệm các điều kiện đảm bảo công trình hoạt động bền vững, hiệu quả đầu tư: Bảo đảm nguồn nước ổn định, công trình an toàn trước thiên tai; giải pháp thiết kế hợp lý, công nghệ xử lý nước hiện đại, phù hợp với điều kiện vùng miền, phong tục tập quán địa phương; điều tra, khảo sát xã hội học, tham vấn cộng đồng, đánh giá nhu cầu sử dụng nước thực, khả năng chi trả tiền nước của người hưởng lợi; phương án quản lý, khai thác; các chính sách hỗ trợ,...

c) Về quản lý, vận hành công trình cấp nước sạch

- Các cơ quan, địa phương, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh.

- Xây dựng cơ chế thực hiện cấp bù từ ngân sách để đảm bảo quyền và lợi

ích hợp pháp của đơn vị cấp nước (đặc biệt là ở địa bàn nông thôn và miền núi) theo nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại điểm b mục 3 Thông báo số 505/TB-UBND ngày 20/10/2023.

- Hướng dẫn, tập huấn cho các đơn vị quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Lao động, Thương binh và Xã hội xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KH-TC_{Ngoc}.

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương